

(DỰ THẢO)

Hùng Châu, ngày 05 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Vận động, sử dụng tài trợ năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Công văn số 7383/UBND.VX ngày 27/09/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc triển khai thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Công văn số 2354/SGDĐT-KHTC ngày 10/12/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ vào kế hoạch và nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và sự thống nhất của các cấp ủy, chi bộ, ban giám hiệu, ban đại diện cha mẹ học sinh và tập thể sư phạm tại các cuộc họp đầu năm học 2025 - 2026. Nhà trường xây dựng dự thảo kế hoạch vận động tài trợ năm học 2025-2026 như sau

II. KẾ HOẠCH VẬN ĐỘNG TÀI TRỢ

1. Mục đích vận động

Huy động nguồn tiền để nâng cấp tu sửa các công trình trong nhà trường, mua sắm các đồ dùng trang thiết bị để đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, tạo môi trường giáo dục chuyên đề lấy trẻ làm trung tâm.

2. Tình hình thực tế

a. Thuận lợi:

- Năm học 2025 - 2026 Nhà trường thực hiện nghiêm túc các nghị quyết đã đề ra, luôn ổn định về tư tưởng chính trị cho cán bộ giáo viên và học sinh, kết quả đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, đã khẳng định những bước đi chắc chắn của nhà trường, tạo niềm tin cho năm học mới.

- Xã Hùng Châu là một xã thuộc vùng đồng bằng có nền kinh tế thuần nông. Đảng bộ - Chính quyền xã có sự quan tâm đến sự nghiệp giáo dục.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường gần đủ về số lượng, hầu hết là những đồng chí có trình độ chuyên môn vững vàng, có lòng nhiệt tình, say mê với nghề nghiệp và có trách nhiệm cao trong công tác được giao, chủ yếu là giáo viên sinh sống tại địa phương.

- Cha mẹ học sinh nhà trường phần lớn là những người có nhận thức đúng đắn về giáo dục, trách nhiệm cao, ủng hộ sự nghiệp giáo dục, đầu tư có hiệu quả vào việc xây dựng cơ sở vật chất, hết lòng ủng hộ sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

b. Khó khăn:

- Trường Mầm non Diễn Trường là trường nằm trên địa bàn xa trung tâm của Tỉnh có điều kiện cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ cho công tác Dạy - học được địa phương quan tâm đầu tư, xây dựng khá kiên cố. Tuy nhiên, còn nhiều hạng mục nhất là thiết bị, đồ dùng, khu vực trải nghiệm cho học sinh học tập trải nghiệm còn thiếu và xuống cấp cần phải bổ sung.

Qua khảo sát hiện trạng cơ sở vật chất đầu năm cán bộ giáo viên, nhân viên và bộ phận phụ trách đã lập tờ trình đề nghị các nội dung, hạng mục cần bổ sung như sau:

TT	CÁC NỘI DUNG CẦN THỰC HIỆN	KINH PHÍ DỰ KIẾN	GHI CHÚ
I	NGUỒN VẬN ĐỘNG TÀI TRỢ TỪ PHỤ HUYNH HỌC SINH	152.288.000	
1	Bể cá bao gồm cả phụ kiện	14.800.000	1 cái
2	Bể chơi với cát và nước	6.210.000	1 cái
3	Tivi phòng học các lớp	31.200.000	4 cái
4	Tủ cá nhân lớp học	7.900.000	2 cái
5	Chăn màn chiếu	4.200.000	1 cái
6	Quạt tường phòng ngủ nhà trẻ	880.000	2 cái
7	Quạt cây nhà Vận động	6.900.000	3 cái
8	Giá để đồ chơi và học liệu	23.400.000	13 cái
9	Ipat phục vụ CNTT	10.000.000	1 cái

10	Rèm che nắng hiên sau phòng học lớp NT A(nhà phía Nam); Nhỡ B phía Bắc	9.398.000	50,8 M ²
11	Biểu bảng các chủ đề năm học	20.800.000	52 cái
12	Biển bảng trang trí sân trường theo sự kiện và ngày lễ	6.800.000	8 cái
13	Giá hoa ngoài sân chơi	9.800.000	4 cái
II	NGUỒN TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA VÀ TIẾT KIỆM CHI THƯỜNG XUYÊN TỪ NGÂN SÁCH CẤP	120.000.000	
1	Chi mua sắm dụng cụ VP, VPP, đồ dùng vệ sinh chung	15 000 000	
2	Tu sửa hệ thống đường điện, nước, thiết bị vệ sinh, xử lý thông tắc hệ thống nhà vệ sinh các phòng làm việc	20.000.000	
3	Chi nâng cấp, sửa chữa hệ thống máy tính, đường mạng, duy trì các phần mềm quản lý trong nhà trường; sửa chữa nâng cấp hệ thống thiết bị ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý tại các phòng ban	35.000 000	
4	Tu sửa hệ thống đồ dùng, đồ chơi ngoài trời	10 000 000	
5	Chi mua sắm vật tư chuyên môn, thiết bị đồ dùng dạy học phục vụ công tác chuyên môn	25 000 000	
6	Tu sửa các hạng mục nhỏ bị hư hỏng xuống cấp (gạch lát nền phòng học nhà 2 tầng, trần nhà phòng học lớp lớn, phòng âm nhạc...)	15.000.000	
III	NGUỒN HỌC PHÍ	106.948 000	
1	Mua bổ sung thiết bị, đồ dùng dạy học các nhóm lớp còn thiếu theo quy định	70.448.000	
2	Sửa chữa hệ thống thiết bị tin học, tivi, máy tính, đường mạng internet các lớp học	11.500.000	
3	Tu sửa, nâng cấp hệ thống đường điện, nước, thiết bị vệ sinh, xử lý thông tắc hệ thống nhà vệ sinh các phòng học của học sinh	25.000.000	
IV	NGUỒN THU PHỤC VỤ BÁN TRÚ (Mua sắm đồ dùng bán trú)	54.575.000	ĐVT (Cái

1	Xoong I noc 22 cm đựng thức ăn	640.000	2 cái
2	Xoong I noc 30 cm đựng cơm canh	1.380.000	2 cái
3	Thìa inoc	3.000.000	250 cái
4	Bát inox	5.600.000	200 cái
5	Cốc uống nước	962.000	37 cái
6	Thớt	540.000	2 cái
7	Cây mài dao	120.000	2 cái
8	Gáo inox	110.000	2 cái
9	Đẩy nước	335.000	5 cái
10	Nùi rửa bát, chà nồi sắt	240.000	2 cái
11	Phản nằm ngủ của trẻ	17.490.000	33 cái
12	Chiếu nhựa 120 cm	4.816.000	56 cái
13	Giá để dày dép	2.750.000	5 cái
14	Thùng rác công cộng	700.000	5 cái
15	Giá phơi khăn	850.000	1 cái
16	Giá bình ủ -chân bom	250.000	1 cái
17	Bình ủ nước 10 lít (2 lớp)	1.900.000	1 cái
18	Tủ cóc	3.600.000	3 cái

19	Xô nhựa	310.000	5 cái
20	Chậu nhựa	406.000	7 cái
21	Chăn len dày	2.502.500	13 cái
22	Chổi quét nhà	1.710.000	38 cái
23	Chổi lau nhà đa năng hãng HOMEINNO	2.046.000	11 cái
24	Bông chổi lau nhà đa năng HOMEINNO	540.000	9 cái
25	Chổi cước	407.000	11 cái
26	Chổi chà bồn cầu	80.000	4 cái
27	Tải chùi chân	106.000	2 cái
28	Xúc rác	165.000	5 cái
29	Khăn lau tay thổ cẩm (D70cm, rộng 30cm)	660.000	33 cái
30	Khăn trải bàn vuông (D1,6, R1,6 m - màu đỏ)	360.000	6 cái
	TỔNG	433.811.000	

3. Đối tượng vận động: Tất cả phụ huynh học sinh trong nhà trường, các tầng lớp nhân dân, các nhà hảo tâm, các cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn các xã trường tuyển sinh. Không vận động các hộ nghèo, gia đình chính sách.

4. Đối tượng hưởng lợi:

Đối tượng hưởng lợi chính là toàn thể học sinh của trường Mầm non Diễn Trường: nếu có kinh phí tài trợ, toàn thể học sinh được học tập và tu dưỡng trong một nhà trường có CSVC tốt, khang trang, hiện đại, nhà trường có điều kiện để nâng cao hơn nữa chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đưa Mầm non Diễn Trường thành trường có chất lượng giáo dục xứng tầm với Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Nguồn

kinh phí tài trợ có tác dụng hỗ trợ các hoạt động giáo dục giúp các em học sinh rèn luyện kỹ năng sống tốt, khả năng hòa nhập, sáng tạo.

Tập thể CB - GV - NV được giảng dạy và công tác trong một môi trường sư phạm xanh - sạch - đẹp, có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác, đem đến chất lượng giảng dạy tốt nhất phục vụ cho mọi đối tượng học sinh. Phần đầu xây dựng nhà trường phát triển theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, có khả năng đáp ứng nhu cầu học tập của con em trong toàn xã, có chất lượng đào tạo và môi trường giáo dục tốt trong tỉnh Nghệ An và vươn lên ngang tầm với các trường Mầm non tiên tiến trong toàn quốc.

5. Nguyên tắc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ

- Việc tài trợ phải đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, không ép buộc, không quy định mức tài trợ bình quân, không quy định mức tài trợ tối thiểu, những gia đình nào có hoàn cảnh khó khăn thì không vận động; không lợi dụng việc tài trợ cho giáo dục để ép buộc đóng góp và không coi huy động tài trợ là điều kiện cho việc cung cấp dịch vụ giáo dục, đào tạo.

- Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ phải được công bố, niêm yết công khai tại cơ sở giáo dục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Việc quản lý, sử dụng các khoản tài trợ phải theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và không để thất thoát, lãng phí.

- Khuyến khích các nhà tài trợ tự tổ chức thực hiện việc đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị và lắp đặt hoàn chỉnh để bàn giao cho nhà trường theo sự thỏa thuận và hướng dẫn của nhà trường.

6. Tổ chức thực hiện

6.1 Hình thức vận động tài trợ

- Thông qua hệ thống truyền thông của xã/phường
- Thông qua niêm yết tại nhà trường.
- Thông qua hội nghị cha mẹ học sinh
- Thông qua website của trường
- Vận động trực tiếp hoặc thông qua thư ngỏ gửi các cơ quan, tổ chức, cá nhân hảo tâm.

6.2 Quy trình thực hiện

- Nhà trường tổ chức khảo sát hiện trạng, thông qua chi bộ, Hội đồng trường, họp lãnh đạo mở rộng, thông qua họp hội đồng giáo viên, ý kiến của Ban đại diện cha mẹ

học sinh, xây dựng dự thảo kế hoạch, thông báo công khai 15 ngày, xin ý kiến của UBND xã.

- Lập tờ trình xin ý kiến chỉ đạo, phê duyệt của phòng Giáo dục và Đào tạo.
- Thành lập Tổ tiếp nhận tài trợ gồm: Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, đại diện Ban đại diện cha mẹ học sinh, chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn thanh niên, kế toán.
- Tổ chức tiếp nhận vào thời gian: Trong năm học 2025-2026.
- + Đối với các khoản tài trợ bằng tiền: Nhà tài trợ sẽ chuyển tiền bằng đồng Việt nam, hoặc ngoại tệ, vàng, bạc, kim cương đá quý trực tiếp cho Tổ tiếp nhận tài trợ hoặc chuyển vào tài khoản tài trợ của trường số tài khoản: 122.000.108145 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, CN Nghệ Bắc Nghệ An.
- + Đối với khoản tài trợ bằng hiện vật: Tổ tiếp nhận có trách nhiệm thực hiện các thủ tục bàn giao, chuẩn bị kho để tiếp nhận bảo quản hiện vật tài trợ. Trường hợp tài trợ bằng máy móc, thiết bị thì nhà tài trợ bàn giao hiện vật cùng với tài liệu, hồ sơ kỹ thuật cho nhà trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

Nhà trường mở sổ kế toán chi tiết theo dõi riêng số tiền được tài trợ.

+ Đối với tài trợ ngày công: Tổ tiếp nhận báo cáo với Ban giám hiệu nhà trường để lên kế hoạch sắp xếp, bố trí.

- Quản lý và sử dụng các khoản tài trợ: Các khoản tài trợ được nộp đầy đủ, kịp thời vào Tài khoản của đơn vị mở tại Ngân hàng; theo dõi và ghi chép trong sổ kế toán của cơ sở giáo dục theo quy định. Các sản phẩm, công trình hoàn thành từ các khoản tài trợ phải được sử dụng đúng mục đích và được bố trí duy tu, bảo dưỡng thường xuyên để phát huy hiệu quả sử dụng, không để thất thoát, lãng phí.

- Sau khi hoàn thành công việc, nhà trường tổng hợp kịp thời và lập báo cáo quyết toán thu chi gửi bằng văn bản cho cơ quan quản lý cấp trên có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ và cơ quan tài chính đồng cấp; niêm yết công khai tại trụ sở của nhà trường và các hình thức khác để người học và xã hội giám sát, đánh giá.

7. Nội dung vận động tài trợ

7.1 Báo cáo tình hình thực hiện vận động tài trợ năm học 2024 - 2025:

Kết quả vận động tài trợ năm học 2024 - 2025:

* Phần thu bằng tiền mặt từ phụ huynh: có 454/458 phụ huynh tham gia tài trợ tiền mặt số tiền vận động từ phụ huynh học sinh: 136.340.000(*Một trăm ba mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn*)

* Phân thu bằng hiện vật từ các nhà Hào tâm (Gia đình Anh Bá- Cô Hương xã Diên Trường cũ) ủng hộ 20m² vẽ tranh trang trí cổng trường, tổng trị giá 6.000.000 đồng.

- Số tiền tăng cường cơ sở vật chất trong năm học từ nguồn vận động tài trợ : 136.340.000 đồng

* Các nội dung đã thực hiện từ tiền mặt vận động được:

TT	Nội dung đã thực hiện				
STT	Tên hàng	ĐVT	Số lượng	Thành tiền	Số chứng từ chi
1	Thanh toán tiền cung cấp bạt cuốn (lớp Lớn E)	m ²	24	3.888.000	CTG 73 ngày 13/11/2024
2	Thanh toán tiền mua bàn học sinh	Cái	60	27.000.000	CTG 68 ngày 28/11/2024
3	Thanh toán tiền mua giá để đồ chơi học liệu	Cái	6	10.800.000	CTG 68 ngày 28/11/2024
4	Thanh toán tiền mua giá sách tại phòng thư viện, phòng đa năng	Cái	7	24.500.000	CTG 72 ngày 28/11/2024
5	Thanh toán tiền mua giá kệ hoa tại sân trường	Cái	4	9.800.000	CTG 72 ngày 28/11/2024
6	Thanh toán tiền mua quạt trần phục vụ các phòng chức năng từ nguồn VĐTT	Cái	3	2.700.000	CTG 85 ngày 23/12/2024
7	Thanh toán tiền cung cấp thảm cỏ nhân tạo	m ²	268	57.652.000	CTG 74 ngày 17/11/2024; CTG 86 ngày 23/12/2024
	Tổng cộng			136.340.000	

7.2 Kế hoạch chi tiền vận động tài trợ năm học 2025 - 2026:

- Dự kiến số tiền tăng cường cơ sở vật chất từ nguồn vận động tài trợ trong năm học 152.288.000 đồng. Bao gồm các nội dung sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá dự tính	Số tiền
A	Nhu cầu kinh phí để triển khai				152.288.000
1	Bể câu cá bao gồm cả phụ kiện	Cái	1	14.800.000	14.800.000
2	Bể chơi với cát và nước	Cái	1	6.210.000	6.210.000

3	Tivi phòng học các lớp	Cái	4	7.800.000	31.200.000
4	Tủ đựng đồ dùng cá nhân	Cái	2	3.950.000	7.900.000
5	Tủ đựng chăn màn chiếu	Cái	1	4.200.000	4.200.000
6	Quạt tường phòng ngủ nhà trẻ	Cái	2	440.000	880.000
7	Quạt cây nhà Vận động	Cái	3	2.300.000	6.900.000
8	Giá để đồ chơi và học liệu	Cái	13	1.800.000	23.400.000
9	Ipac phục vụ CNTT	Cái	1	10.000.000	10.000.000
10	Rèm che nắng hiên sau phòng học lớp NT A; Nhỡ B	m2	50,8	185.000	9.398.000
11	Biểu bảng các chủ đề năm học	Cái	52	400.000	20.800.000
12	Biển bảng trang trí sân trường theo sự kiện và ngày lễ	Cái	8	850.000	6.800.000
13	Giá hoa ngoài sân chơi	Cái	4	2.450.000	9.800.000
	Tổng kinh phí dự kiến				152.288.000

Nơi nhận:

- UBND xã Hùng Châu
- Chi bộ;
- Ban Đại diện CMHS trường;
- Các tổ chức, đoàn thể nhà trường;
- Các cá nhân có liên quan;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Lệ Thủy